CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL
Địa chỉ: 54 Trần Nhân Tông, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Tel: 04.39439105; Fax: 04.39433844.
Website: www.vinacontrol.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2015

Hà Nội, tháng 3 năm 2016

Phụ lục số 04

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155 /2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL
Năm báo cáo: 2015

I. Thông tin chung

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100107772, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 29 tháng 07 năm 2013
- Vốn điều lệ: 104.999.550.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: *176.310.735.940 đồng*
- Địa chỉ: 54 Trần Nhân Tông, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số điện thoại: 04.39439105; 04.39436011; 04.39433840; 04.38226020
- Số fax: 04.39433844
- *Website:* www.vinacontrol.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): VNC
- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay

Lịch sử hình thành và phát triển Công ty được xác định qua 4 thời điểm quan trọng sau đây:

- Ngày 24/10/1957: Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp ra quyết định số 514/BTN-TCCB ngày 24/10/1957 thành lập Cục kiểm nghiệm hàng hóa XNK trực thuộc Bộ thương nghiệp (kiêm sở Giám định hàng hóa XNK). Đây cũng chính là ngày thành lập công ty và Vinacontrol trở thành công ty giám định có lịch sử phát triển lâu đời nhất của Việt Nam.
- Ngày 16/7/1974: Bộ trưởng Ngoại thương ra quyết định số 513/BNgT-TCCB ngày 16/7/1974: tách sở giám định hàng hóa XNK ra khỏi Cục kiểm nghiệm hàng hóa XNK và đổi tên thành Công ty giám định hàng hóa XNK Việt Nam (Vinacontrol).
- Ngày 12/11/1988: Bộ trưởng Bộ Kinh tế đối ngoại ra quyết định số 420/KTĐN-TCCB ngày 12/11/1988: Hợp nhất công ty Giám định hàng hóa XNK và Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK thành Công ty giám định hàng hóa XNK Việt Nam (Vinacontrol).
- Năm 2004 và 2005: Bộ trưởng Bộ Thương mại ra quyết định số 1758/2004/QĐ-BTM ngày 29/11/2004 và quyết định số 1525/QĐ-BTM ngày 24/5/2005 chuyển công ty giám định hàng hóa XNK thành Công ty cổ phần giám định Vinacontrol.

Từ ngày 1 tháng 6 năm 2005, Vinacontrol chính thức được hoạt động theo loại hình công ty cổ phần với:

- Tên công ty: Công ty cổ phần giám định Vinacontrol
- Tên giao dịch: The Vietnam Superintendence and Inspection Joint Stock Company.

- Tên viết tắt: VINACONTROL
- Địa chỉ: Số 54 Trần Nhân Tông, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 0103008113
- Vốn điều lệ: 52.500.000.000 đồng (năm mươi hai tỷ năm trăm triệu đồng chẵn).
- Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Bùi Duy Chinh – chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ngày 21/12/2006, cổ phiếu của công ty chính thức niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với:

- Mã chứng khoán là VNC
- Khối lượng đăng ký giao dịch: 5.250.000 cổ phiếu
- Giá trị đăng ký giao dịch: 52,5 tỷ đồng.

Ngày 01/10/2007 Công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 78,75 tỷ đồng (Quyết định số186/UBCK-GCN ngày 01/10/2007 của Uỷ ban chứng khoán nhà nước) và ngày 13/05/2008 số cổ phiếu phát hành thêm đã chính thức giao dịch trên sàn Hà Nội, đưa tổng số cổ phiếu giao dịch lên 7.875.000 cổ phiếu.

Từ Ngày 23/05/2011, Công ty cổ phần giám định Vinacontrol chính thức đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol (theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số DN: 0100107772, đăng ký lần 5 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp ngày 23/05/2011).

- Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL
- Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINACONTROL GROUP CORPORATION
- Tên công ty viết tắt: VINACONTROL
- Vốn điều lệ: 78.750.000.000 đồng (bảy mươi tám tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng)

Ngày 21/12/2011, Công ty được Sở kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 6 sắp xếp lại trật tự và bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Tháng 7/2013, Công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, nâng số vốn điều lệ lên 104.999.550.000 đồng, tổng số cổ phiếu giao dịch trên sàn hiện tại là 10.499.560 cổ phiếu.

Ngày 29/07/2013 công ty được sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 7, sắp xếp được mã ngành nghề của Vinacontrol khớp mã với hệ thống ngành kinh tế Việt Nam. Cụ thể:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Giám định về quy cách, phẩm chất, tình trạng, số-khối lượng, bao bì, kỹ mã hiệu đối với mọi loại hàng hoá (gồm cả máy móc, dây chuyền công nghệ, đá quý, kim loại quý hiếm); - Giám sát hàng hoá trong quá trình sản xuất, giao nhận, bảo	7120 (chính)

	quản, vận chuyển, xếp dỡ, giám sát quá trình lắp ráp thiết bị dây chuyền công nghệ; thẩm định, tư vấn, giám sát công trình xây dựng; - Giám định các phương tiện vận tải, container, các dịch vụ giám định về hàng hải; giám định an toàn con tàu trước khi xếp hàng, phá dỡ hoặc sửa chữa; - Giám định tổn thất; Đại lý giám định tổn thất, phân bổ tổn thất cho các công ty bảo hiểm trong và ngoài nước; - Dịch vụ lấy mẫu, phân tích và thử nghiệm mẫu; - Dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; - Đo lường và lập bảng dung tích các phương tiện thuỷ; - Hiệu chuẩn và kiểm định các thiết bị đo lường; - Kiểm tra phá huỷ, không phá huỷ; - Giám định theo yêu cầu của mọi đối tượng để cung cấp chứng từ phục vụ công tác quản lý của Nhà nước thuộc các lĩnh vực như: xuất xứ hàng hoá; quản lý chất lượng; an toàn, vệ sinh hàng hoá; nghiệm thu, quyết toán công trình đầu tư; bảo vệ môi trường (giám định về vệ sinh công nghiệp; giám định và xử lý nước, nước thải); các dịch vụ phục vụ thông quan; - Các dịch vụ có liên quan: khử trùng, thẩm định giá; giám định không phá huỷ; kiểm tra jết cấu hàn các công trình; kiểm tra thiết bị và thiết bị đo lường; kiểm tra và lập bảng dung tích các loại bồn chứa, sà lan; kiểm đếm; niêm phong-cặp chì; dịch vụ kiểm tra chất lượng hệ thống quản lý theo yêu cầu của khách hàng; - Tư vấn, đánh giá, chứng nhận áp dụng hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn quốc tế; Tư vấn về chất lượng hàng hoá - Chứng nhận sản phẩm; - Kiểm tra chứng nhận sự phù hợp về khả năng chịu lực của công trình; kiểm tra, chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng, máy móc, thiết bị, vật tư, vật liệu công trình (theo quy định của Nhà nước); - Dịch vụ giám định và dịch vụ khác theo sự uỷ thác của mọi tổ chức giám định trong nước và quốc tế;	
2	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Giám sát thi công xây dựng loại công trình dân dụng và công nghiệp, lĩnh vực chuyên môn giám sát: lắp đặt thiết bị, công nghệ điện tự động hoá; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Giám sát lắp đặt thiết bị, công nghệ cơ khí công trình xây dựng; - Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật); - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị điện công trình dân dụng và công nghiệp	7110
3	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ chuyển giao công nghệ - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu tư vấn, xây lắp, cung cấp, lắp đặt thiết bị;	7490

4	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Tư vấn, lắp đặt thiết bị;	3320
5	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ khai thuê hải quan;	5229
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: uỷ thác và nhận uỷ thác xuất nhập khẩu hàng hoá;	8299
7	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn thủ tục cổ phần hoá Doanh nghiệp, hợp nhất, mua bán, sáp nhập Doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật);	7020
8	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo kiến thức, nghiệp vụ thẩm định giá và nghiệp vụ có liên quan khác (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép);	8559
9	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ khách sạn (không bao gồm phòng hát Karaoke, quán bar, vũ trường)	5510
10	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin - Giám sát thi công dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin	6209
11	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản - Cho thuê văn phòng (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	6810

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất.

- Ngành nghề kinh doanh, sản phẩm dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng DT trong 2 năm gần nhất 2013 và 2014.

+ Giám định máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất, thiết bị điện, điện tử

+ Giám định dăm gỗ, gỗ, dăm mảnh

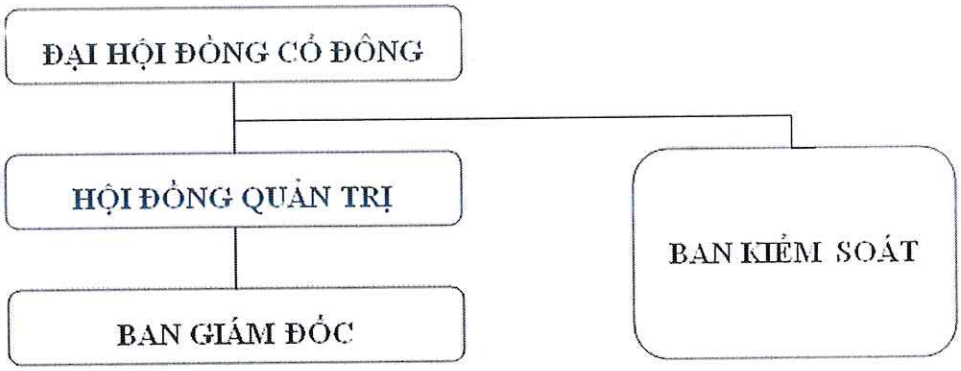
+ Giám định hạt điều (điều nhân và điều thô)

- Địa bàn kinh doanh: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất

Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh

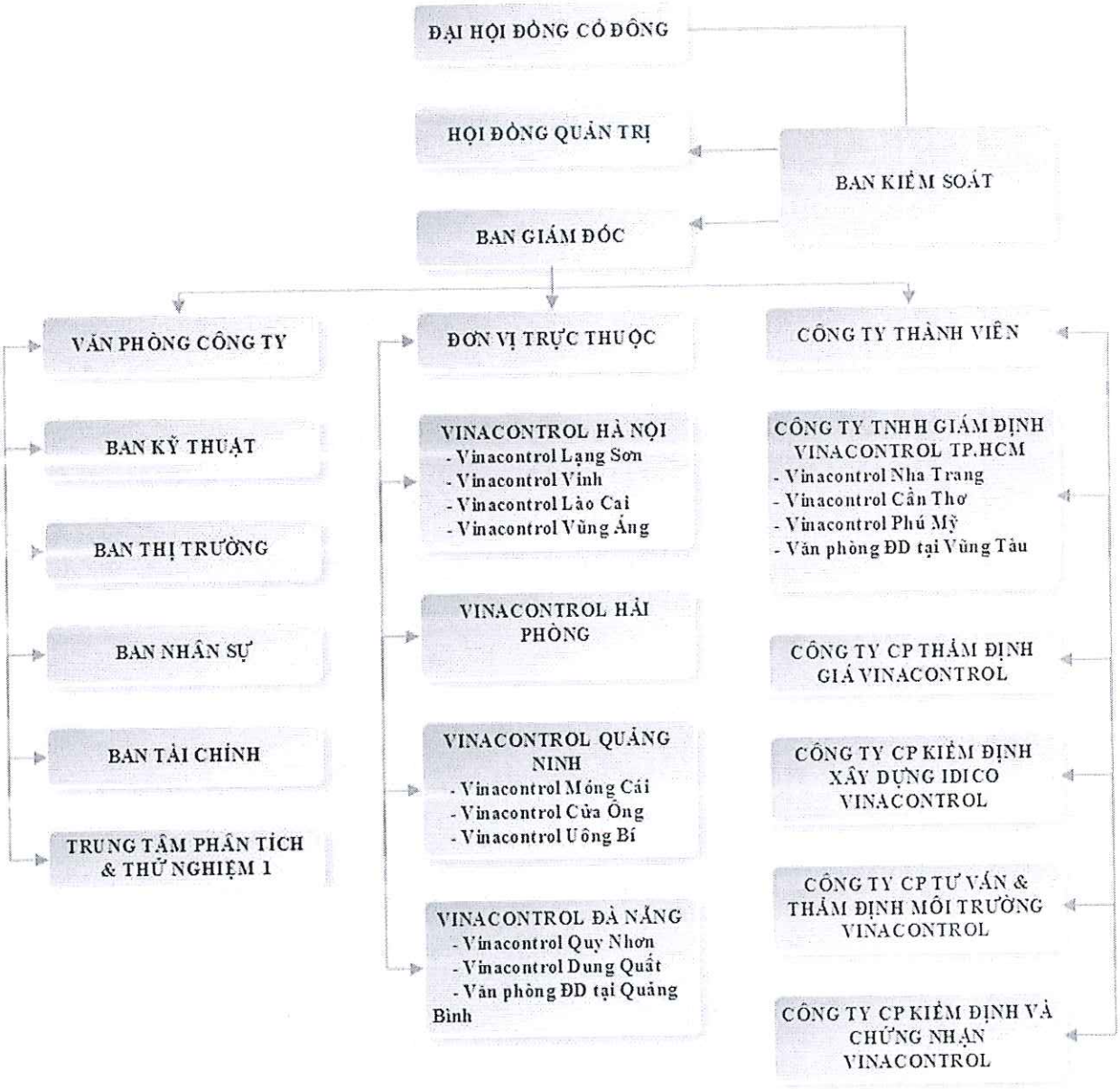
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/

- Mô hình quản trị.



- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất công ty.
- Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, gồm 03 thành viên.
- Hội đồng quản trị công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu, gồm 05 thành viên.
- Ban Giám đốc Công ty: 01 Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.



- Các công ty con, công ty liên kết (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết):

Công ty TNHH giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh

- Địa chỉ: 80 Bà Huyện Thanh Quan, Quận 3, TP Hồ Chí Minh
- Lĩnh vực kinh doanh chính: giám định và phân tích các loại mặt hàng theo yêu cầu của khách hàng, các dịch vụ khác: hun trùng, thẩm định giá…
- Vốn điều lệ thực góp (tính đến 31/12/2015): 59 tỷ đồng

- Tỷ lệ vốn phải góp/vốn điều lệ: 100%

Công ty CP Thẩm định giá Vinacontrol

- Địa chỉ: 54 Trần Nhân Tông, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Lĩnh vực kinh doanh chính: xác định giá trị các tài sản, giá trị doanh nghiệp, thẩm định giá, tư vấn các lĩnh vực liên quan đến giá…
- Vốn điều lệ thực góp (tính đến 31/12/2015): 1.050.000.000 đồng
- Tỷ lệ vốn phải góp/vốn điều lệ: 35%

Công ty CP tư vấn và thẩm định môi trường Vinacontrol

- Địa chỉ: 54 Trần Nhân Tông, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Lĩnh vực kinh doanh chính: Tư vấn và thẩm định môi trường
- Vốn điều lệ thực góp (tính đến 31/12/2015): 1.529.730.000 đồng
- Tỷ lệ vốn phải góp/vốn điều lệ: 51%

Công ty CP Chứng nhận và kiểm định Vinacontrol

- Địa chỉ: 54 Trần Nhân Tông, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Lĩnh vực kinh doanh chính: Chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý chất lượng
- Vốn điều lệ thực góp (tính đến 31/12/2015): 255.000.000 đồng
- Tỷ lệ vốn phải góp/vốn điều lệ: 51%

Công ty CP kiểm định xây dựng IDICO – VINACONTROL

- Địa chỉ: Lầu 8, số 151, Ter Nguyễn Đình Chiểu, Quận 3, TPHCM
- Lĩnh vực kinh doanh chính: Kiểm định chất lượng công trình xây dựng, tư vấn xây dựng, dự án XD, giám sát thi công….
- Vốn điều lệ đã góp (tính đến 31/12/2015): 1.500.000.000 đồng
- Tỷ lệ vốn phải góp/vốn điều lệ: 30%

Văn phòng Công chứng Thăng Long

- Địa chỉ: 54 Trần Nhân Tông, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Lĩnh vực kinh doanh: dịch vụ công chứng
- Vốn điều lệ thực góp (tính đến 31/12/2015): 500.000.000 đồng
- Tỷ lệ vốn thực góp/vốn điều lệ: 45,45%

4. Định hướng phát triển/

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty/

- Đảm bảo tốc độ tăng trưởng của Công ty trên các chỉ tiêu: doanh thu tăng trưởng: từ 10%/ năm, lợi nhuận sau thuế tăng trưởng: từ 8%/năm, tỷ lệ chia cổ tức hàng năm: từ 15%/ năm.

- Tiếp tục khẳng định vai trò là tổ chức giám định, kiểm định, chứng nhận và thẩm định hàng đầu Việt Nam.

- Xây dựng công ty phát triển toàn diện, trên cơ sở giữ vững mảng dịch vụ cốt lõi (dịch vụ giám định truyền thống) tăng cường phát triển các mảng dịch vụ mới, ưu tiên đầu tư cả trang thiết bị và nhân lực vào mảng giám định và dịch vụ có hàm lượng kỹ thuật cao và các dịch vụ phục vụ quản lý Nhà nước (cả nước XK và nước NK); Xây dựng công ty vững mạnh về bộ máy tổ chức, nâng cao trình độ chuyên nghiệp về quản lý tài chính, kinh doanh và chất lượng phục vụ thông qua xây dựng và phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp; Phát huy mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn/

- Chiến lược phát triển dịch vụ kết hợp đa dạng hóa các dịch vụ liên quan trong chuỗi giá trị: Công ty chú trọng phát triển các dịch vụ mới, các dịch vụ có hàm lượng khoa học kỹ thuật cao trên nền tảng dịch vụ cốt lõi Công ty đang cung cấp để tận dụng ưu thế và phát huy tối đa các nguồn lực sẵn có; Chú trọng phát triển các dịch vụ phục vụ quản lý Nhà nước (cả nước XK và NK) vào thời điểm dỡ bỏ hàng rào thuế quan khi Việt Nam tham gia các hiệp định FTA; Phát triển nhóm dịch vụ trọn gói để tối đa hóa lợi ích cho khách hàng khi sử dụng dịch vụ hiệu quả, tiết kiệm của Vinacontrol.

- Chiến lược hợp tác, liên danh, liên kết: Tìm kiếm các đối tác có tiềm lực tài chính, kinh nghiệm... để hợp tác đầu tư những lĩnh vực/ thị trường Vinacontrol còn hạn chế và chưa vươn tới được.

- Chiến lược cạnh tranh tạo sự khác biệt về chất lượng dịch vụ.

- Chiến lược phát triển quy mô thông qua tăng vốn điều lệ: Nhằm tiếp tục duy trì lợi thế cạnh tranh, nâng cao năng lực tài chính, Vinacontrol cần tăng vốn điều lệ để chủ động hơn về các nguồn lực trong đầu tư, mở rộng thị trường, chứng minh năng lực tài chính khi tham gia đầu tư các dự án mới và nâng tầm quy mô công ty. Khi tăng vốn điều lệ, công ty có thể tìm kiếm được các đối tác chiến lược có năng lực tài chính và giàu kinh nghiệm quản lý.

- Chiến lược phát triển nguồn nhân lực tập trung vào chất lượng nguồn nhân lực, không ngừng đào tạo/ đào tạo lại tại chỗ, xây dựng đội ngũ kế thừa xứng tầm; bố

trí công việc đúng người, đúng việc nhằm khai thác tối đa khả năng sáng tạo của người lao động; tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp nhưng vẫn thân thiện, đoàn kết, gắn bó, tập trung phát triển văn hóa doanh nghiệp.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty/.

- Hỗ trợ các cơ quan QLNN quản lý chất lượng hàng hóa, tránh nhập về những hàng hóa kém chất lượng; ngăn ngừa thiệt hại cho doanh nghiệp, người tiêu dùng trong nước, hạn chế ảnh hưởng xấu đến môi trường...
- Giám định chất lượng hàng hóa lưu thông trong nước, đúng giá trị, an toàn trong sử dụng, từ đó bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng, bảo vệ sức khỏe của cộng đồng...

*5. Các rủi ro/ Risks:(*Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường)/.

- Do đặc thù dịch vụ của Công ty nên hoạt động xuất nhập khẩu có tác động sâu rộng tới hoạt động kinh doanh của Vinacontrol. Việc cấm xuất hay nhập một số mặt hàng sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới doanh thu của công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm/ *Yearly Operations*

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm/ Nêu các kết quả đạt được trong năm. Nêu những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp...vvv./
- Tình hình thực hiện so với kế hoạch/ So sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/ đạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề./

Xem mục III

2. Tổ chức và nhân sự/

- Danh sách Ban điều hành/: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác/

.Danh sách Ban điều hành: Tổng giám đốc, các phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng

+ Tổng Giám đốc : Mai Tiến Dũng - Uỷ viên HĐQT

Tóm tắt lý lịch :

- Sinh ngày : 18/11/1964
- Quê quán : Nga Sơn, Thanh Hóa.

- Thường trú : Nhà số 2, N4, TT5 Bắc Linh Đàm, Hà Nội.
- Nơi công tác : Vinacontrol.
- Trình độ : Đại học.

Quá trình công tác :

- 3/1988 – 8/1994 : Kiểm nghiệm viên Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK và giám định viên Công ty Giám định hàng hóa XNK.
- 9/1994 – 12/1995: Phó Giám đốc Vinacontrol Quảng Ninh
- 1/1996 – 5/2005 : Phó trưởng phòng, Trưởng phòng KTTH, Phó Giám đốc Công ty giám định hàng hóa XNK.
- Từ 01/6/2005 – nay : Uỷ viên HĐQT – Tổng giám đốc Vinacontrol.
- Từ tháng 11/2013 thôi giữ chức chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần tư vấn và thẩm định môi trường Vinacontrol.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 22.933 CP (0,218%)

+. Phó Tổng giám đốc: Trần Đăng Thành - Uỷ viên HĐQT - Giám đốc Vinacontrol Tp.HCM.

Tóm tắt lý lịch :

- Sinh ngày : 26/05/1957
- Quê quán : Xã Lộc Vương, Ngoại thành Nam Định.
- Thường trú : 412/76-B14 Nơ Trang Long, P13, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM
- Nơi công tác : Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh.
- Trình độ : Đại học

Quá trình công tác :

- Từ 01/1979 – 01/1987 : Sỹ quan Quân đội Nhân dân Việt Nam
- Từ 02/1987 – 10/1999 : Giám định viên, Phó trạm trưởng, Trạm trưởng Trạm Giám định Nha Trang – Cần Thơ.

- Từ 11/1999 – 5/2005 : Phó giám đốc, Giám đốc Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh
- Từ 6/2005 – 7/2007 : Uỷ viên HĐQT - Giám đốc Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh.
- Từ 8/2007 – nay : Uỷ viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 17.020 CP (0,162%)
- Từ tháng 5/2014, Ông Trần Đăng Thành thôi giữ chức chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần kiểm định xây dựng Idico-Vinacontrol.

+. Phó Tổng giám đốc : Phan Văn Hùng - Uỷ viên HĐQT

Tóm tắt lý lịch:

- Sinh ngày: 26/10/1965
- Quê quán: Xã Thanh Long, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
- Thường trú: Khối 1, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, Nghệ An

- Nơi công tác: Vinacontrol
- Trình độ: Đại học

Quá trình công tác

- 06/1990 – 01/1991: Cán bộ Ban kinh tế đối ngoại tỉnh Nghệ Tĩnh
- 02/1991 – 03/1992: Cán bộ Công ty khai thác ILMENI Xuất khẩu
- 04/1992 – 03/1993: Cán bộ trung tâm giám định hàng hoá XNK Bắc miền Trung
- 04/1993 – 07/1995: Phó Giám đốc trung tâm giám định hàng hoá XNK Bắc Miền Trung
- 08/1995 – 06/1996: Giám đốc trung tâm giám định hàng hoá XNK Bắc Miền Trung
- 07/1996 – 5/2005: Trạm trưởng Trạm giám định hàng hoá XNK Nghệ An
- 6/2005 – 08/2007: Giám đốc Chi nhánh Công ty CP giám định Vinacontrol Vinh
- 9/2007 – 9/2009 : Phó Tổng Giám đốc Vinacontrol
- 10/2009 – 5/2013: Phó Tổng Giám đốc Vinacontrol kiêm Giám đốc kỹ thuật
- Từ tháng 5/2013 thôi Giám đốc kỹ thuật

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 10.960 CP (0,1%)

+ Kế toán trưởng: Lưu Ngọc Hiền

Tóm tắt lý lịch:

- Sinh ngày: 14/2/1962
- Quê quán: Nam Hồng, Nam Trực, Nam Định
- Thường trú: số 403, nhà 34T Khu đô thị Trung Hoà Nhân Chính – Hà Nội
- Nơi công tác: Vinacontrol
- Trình độ: Đại học

Quá trình công tác:

- Từ tháng 5/1987 – 3/1997: chuyên viên kế toán thuộc VNC Hà Nội
- Từ tháng 4/1997 – 12/2004: Phó trưởng phòng HCKT thuộc VNC Hà Nội
- Từ 1/2005 – 1/2008: Trưởng phòng HCKT thuộc Vinacontrol Hà Nội
- Từ tháng 2/2008 – nay: Kế toán trưởng Vinacontrol.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 52.520 CP (0,5%)

- Những thay đổi trong ban điều hành/ *Changes in the Board of Management*: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm : Không thay đổi

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Số lượng cán bộ, nhân viên đến hết tháng 12/2015: 857 người

- Tóm tắt chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động

- Năm 2014 và 2015, rất nhiều Luật và văn bản dưới Luật ban hành có liên quan đến chế độ/chính sách của người lao động (Luật BHXH, Luật Doanh nghiệp sửa đổi...), Ban Nhân sự phối hợp với các phòng phụ trách nhân sự các Đơn vị luôn cập nhật và đảm bảo thực hiện đúng theo quy định các chế độ đối với người lao động.

- Năm 2015, Công ty triển khai một loạt các công cụ quản trị mới (xây dựng Thang bảng lương Doanh nghiệp, quy chế lương có gắn với cơ chế khoán và quy định điểm năng lực theo chức danh, quy định đào tạo ngoại ngữ, phần mềm quản lý chung, tổ chức thi phân cấp/ bậc các chức danh...), là những biện pháp quản lý hữu hiệu góp phần động viên, khuyến khích người lao động, đặc biệt ưu tiên tập trung cho nhóm nhân sự trẻ có năng lực, đánh giá đúng năng lực đội ngũ nhân sự và tăng cường công tác quản trị nhân sự 1 cách chuyên nghiệp.

- Tập đoàn và các Đơn vị luôn đảm bảo chế độ nâng lương, nâng ngạch theo quy định; giải đáp/tư vấn về chế độ chính sách cho người lao động kịp thời và chính xác làm cho người lao động trong Tập đoàn thật sự yên tâm công tác. Luôn đảm bảo thực hiện và đầy đủ đúng theo quy định các chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp và đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động.

- Đối với các công việc có tính chất nguy hiểm, độc hại như làm việc trong phòng thử nghiệm, các công việc ngoài hiện trường, trên tàu/giàn khoan hoặc ban đêm, Công ty đều có chính sách đãi ngộ, có cơ chế riêng đưa vào Quy chế tài chính – kế toán; Để đảm bảo an toàn đối với đội ngũ giám định viên, phân tích viên trong khi làm việc, Công ty thống nhất trang bị bảo hộ lao động riêng theo quy định.

- Thực hiện các thủ tục khen thưởng, chế độ đối với cán bộ trước khi nghỉ hưu. Công tác Thi đua khen thưởng toàn Tập đoàn kịp thời, chính xác, công minh góp phần khuyến khích động viên người lao động thi đua công tác.

- Chính quyền phối hợp với công đoàn luôn chăm lo đời sống người lao động: khám sức khỏe, tham quan, thăm hỏi, duy trì quỹ nghĩa tình giám định là việc làm thiết thực thể hiện sự tương thân, tương ái, đùm bọc lẫn nhau khi hoạn nạn.

- Tập đoàn và các Đơn vị luôn tạo môi trường làm việc tốt từ đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đến tạo môi trường làm việc trong đó đề cao tinh thần đoàn kết, phối hợp, tương trợ lẫn nhau. Ban Lãnh đạo TĐ luôn chú trọng xây dựng và phát triển văn hóa Vinacontrol đến từng cán bộ, giám định viên.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/

a) Các khoản đầu tư lớn: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án/), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết)/

Năm 2015,Vinacontrol đã chính thức đưa Phòng Thử nghiệm Thép đi vào hoạt động với tổng số vốn đầu tư là 2,79 tỷ đồng bước đầu đã đạt được kết quả tích cực.

Vinacontrol đã mua lại 02 trụ sở chính tại Hải Phòng của Nhà nước bán lại với tổng số vốn đầu tư là : 14,96 tỷ đồng, bằng nguồn vốn vay Ngân hàng là :14,7 tỷ đồng.

VNC tiếp tục đẩy mạnh tiến độ đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ công tác phân tích và thử nghiệm hơn 16 tỷ đồng cụ thể như sau:

Vinacontrol tại Văn Phòng Tập đoàn:	4,91 tỷ đồng
Vinacontrol TP.HCM :	6,37 tỷ đồng.
Vinacontrol Hải phòng:	1,87 tỷ đồng
Vinacontrol Hà Nội:	676 triệu đồng
Vinacontrol Đà Nẵng:	570 triệu đồng
Vinacontrol Quảng Ninh:	1,62 tỷ đồng

Với việc đầu tư trên mang lại hiệu quả tích cực, đảm bảo chất lượng dịch vụ khách hàng, đóng góp vào việc nâng cao năng lực và uy tín của Vinacontrol trên thị trường trong nước và nước ngoài.

b) Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)

1/ Công ty cổ phần tư vấn và thẩm định môi trường Vinacontrol:

- Vinacontrol góp vốn đến 31/12/2015 là 1.529.730.000 đồng .
- Công ty được thành lập năm 2008.
- Kết quả kinh doanh năm 2015: + Doanh thu: 11.872.105.214 đồng
  + Lợi nhuận trước thuế: 280.253.546 đồng.
- Hoạt động của Công ty: Tình hình tài chính năm 2015 doanh thu và lợi nhuận tăng hơn năm trước do Công ty tiếp tục ký những hợp đồng dài hạn và thực hiện các hợp đồng đã ký.

2/ Công ty cổ phần chứng nhận Vinacontrol:

- Vinacontrol góp vốn đến 31/12/2015 là: 255.000.000 đồng.
- Công ty được thành lập năm 2010.
- Kết quả kinh doanh năm 2015: + Doanh thu: 14.877.396.772 đồng
  + Lợi nhuận trước thuế: 1.271.084.864 đồng.
- Hoạt động của Công ty: Năm 2015 Công ty tiếp tục phát huy lợi thế mà các Bộ, Ban ngành chỉ định cho phép thực hiện một số hoạt động kiểm tra trong lĩnh vực thức ăn chăn nuôi, xây dựng, an toàn lao động, kiểm định đo lường....mang lại doanh thu cao. Năm 2015 Doanh thu tăng 102% và lợi nhuận tăng 95% so với năm 2014.

3/ Văn phòng Công chứng Thăng Long:

- Vinacontrol góp vốn là: 500 triệu đồng.
- Công ty thành lập năm 2008.
- Kết quả kinh doanh năm 2015: + Doanh thu:5.943.045.187 đồng
  + Lợi nhuận trước thuế: 600.796.738 đồng.
- Văn phòng Công chứng chuyển lợi nhuận sau thuế của năm 2015 là: 186.151.185 đồng về Vinacontrol vào T1/2016.

4/ Công ty CP Thương Mại và Đấu giá Vinacontrol

Đã thoái vốn từ quý 3/2015

5/ Công ty cổ phần Thẩm định giá Vinacontrol

- Công ty thành lập từ quý 4/2015

- Vinacontrol góp vốn là: 1.050.000.000 đồng

4. Tình hình tài chính/ Financial situation

a) Tình hình tài chính/

a) Tình hình tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% Thực hiện/Cùng kỳ
1	Tổng giá trị tài sản	245,477,739,999	277,962,075,244	113%
2	Doanh thu thuần	363,533,456,664	437,624,355,233	120%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	31,676,518,483	35,075,676,291	111%
4	Lợi nhuận khác	337,299,379	1,450,988,609	430%
5	Lợi nhuận trước thuế	32,013,817,862	36,526,664,900	114%
6	Lợi nhuận sau thuế	25,048,416,656	26,827,427,528	107%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	17.0%	20%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/:

Xem mục III (điểm 2)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/

.

a) Cổ phần/*Shares*: Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài/.

Cổ phần *(tính tới thời điểm 31/12/2015)*

- Tổng số cổ phần: 10.499.955 CP
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.497.406 CP
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hoặc cam kết của người sở hữu: 2.549 CP (CP loại 2 – CK chuyển nhượng có điều kiện)

b) Cơ cấu cổ đông: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác

Tính tới thời điểm 25/02/2016 (ngày chốt Danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016):

	Số lượng cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ
TỔNG SỐ	1089	10.499.955	100%
Trong đó			
- **Cổ đông VN**	1054	8.759.999	83.43%
- **Cổ đông nước ngoài**	35	1.739.956	16.57%
Trong đó			
- **Cổ đông cá nhân**	1054	3.646.934	34.73%
- **Cổ đông tổ chức**	35	6.853.021	65.27%
Trong đó			
- **Cổ đông nhà nước**	1	3.150.000	30%
- **Cổ đông khác**	1088	7.349.955	70%
Trong đó: cổ đông lớn			
- **Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước**		3.150.000	30%
- **Barca Global Master Fund, L.P**		1.105.333	10.53%
- **Công ty CP Chứng khoán Đông Nam Á**		674.566	6.42%
- **Quỹ đầu tư giá trị Bảo Việt**		1.098.700	10.46%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/:
Nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v./

không có thay đổi

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ/: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch/

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 395 cổ phiếu.

e) Các chứng khoán khác/: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán/

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:
a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: 24,64 tỷ đồng
b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: *không*

6.2. Tiêu thụ năng lượng/:
a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp
Điện: 448,67 triệu đồng
b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: *không*
c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: *không*

*6.3.Tiêu thụ nước: (*mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)
a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:
Nước sinh hoạt – 107,7 triệu đồng
b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: *không*

6.4.Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường
:
a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường/

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động/
a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Số lượng lao động: xem phần II

Mức lương trung bình/người lao động: 12,5 triệu đồng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Chính sách lao động: Xem phần II

c) Hoạt động đào tạo người lao động/
- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao

động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp

Năm 2015, toàn Công ty có 1117 lượt người được đào tạo, trung bình 1,4 lượt đào tạo/người lao động, đây là năm có số lượt đào tạo cao nhất.

Vinacontrol là Đơn vị kinh doanh dịch vụ giám định, trải qua hơn 58 năm xây dựng và phát triển, Vinacontrol luôn xác định "Yếu tố con người quyết định sự phát triển của Công ty", vì vậy Công ty luôn có những chính sách đặc biệt để xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ của mình, đặc biệt chú trọng công tác đào tạo.

Công ty luôn khuyến khích cán bộ/giám định viên tích cực nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ tiếng Anh để đáp ứng công việc. Có cơ chế khuyến khích tham gia học thêm các bằng đại học chuyên ngành đặc biết đối với đội ngũ cán bộ quản lý và đội ngũ giám định viên có nhiều năm kinh nghiệm giám định. Năm 2015, Công ty đã ban hành quy định bắt buộc về trình độ ngoại ngữ đối với các chức danh CMNV, đây là 1 trong yếu tố để xếp vào các bậc chức danh 01 cách công minh và khách quan đồng thời là yêu cầu đòi hỏi đội ngũ cán bộ/giám định viên chủ động tích cực học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc.

Năm 2015, bên cạnh việc tổ chức thường xuyên các lớp đào tạo chuyên môn chung đáp ứng theo nhu cầu công việc của từng Đơn vị, toàn Công ty tiếp tục tập trung tổ chức đào tạo nâng cao năng lực nhân sự, kỹ thuật, nghiệp vụ; phân tích thử nghiệm phục vụ kiểm tra các mặt hàng QLNN. Đồng thời các lớp chuyên môn phụ trợ, các lớp kỹ năng mềm cũng được thực hiện nghiêm túc và toàn diện tại các Đơn vị: Kỹ năng Lãnh đạo, kiến thức ngoại thương, quản trị nhân sự, an toàn lao động, PCCC...

Để hỗ trợ công tác đào tạo của các Đơn vị, vào giữa năm, Văn phòng Công ty triển khai rà soát việc thực hiện kế hoạch đào tạo tại các Đơn vị, việc rà soát này đã hỗ trợ kịp thời các Đơn vị (những lớp chưa tổ chức được) trong việc hoàn thành kế hoạch của cả năm được tốt hơn. đã đạt được hiệu quả rất tốt nhằm bổ sung một lượng kiến thức rất hữu ích cho các giám định viên mới.

Công tác đào tạo của Vinacontrol được thực hiện tốt, bài bản, chất lượng đào tạo được đảm bảo, theo yêu cầu công việc của từng Đơn vị và chung trong toàn Tập đoàn đã giúp bổ trợ và nâng cao trình độ của cán bộ/giám định viên, góp phần nâng cao trình độ và kỹ năng thực hiện nhiệm vụ được giao.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương/

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng/

Công ty đã thực hiện công tác phụng dưỡng 1 bà mẹ Việt Nam anh hùng và 3 cháu có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn của Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội trong rất nhiều năm vừa

qua, đóng góp thường xuyên cho Quỹ mái ấm tình thương của quận Hai Bà Trưng. Bên cạnh đó, Vinacontrol còn hưởng ứng lời kêu gọi của UBMTTQ các cấp đóng góp cho Quỹ vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ những đồng bào bị thiên tai lũ lụt...

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

Lưu ý/Note: *(Mục 6 phần II Phụ lục này, công ty có thể lập riêng thành Báo cáo phát triển bền vững, trong đó các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm).*

không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc/ (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty/

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau/

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/

- Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có)/

a) Khó khăn, thuận lợi:

- Kinh tế xã hội Việt Nam có chuyển biến nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Nhiều doanh nghiệp thành lập mới nhưng số doanh nghiệp bị phá sản, giải thể cũng không ít, tác động trực tiếp đến nguồn dịch vụ yêu cầu giám định cũng như công tác thu hồi công nợ của công ty.

- Cạnh tranh trong lĩnh vực giám định vẫn gay gắt, nhiều tổ chức giám định cạnh tranh bằng giảm giá phí, không cạnh tranh bằng chất lượng dịch vụ. Ngoài những tổ chức giám định trong nước, tổ chức nước ngoài có trụ sở tại Việt Nam có lợi thế khai thác từ người mua nước ngoài thì nhiều tổ chức mới thành lập là sân sau của các ngành, tổng công ty đã buộc công việc của công ty bị san sẻ không ít.

- Nhiều dự án giám định được thực hiện tại các địa bàn xa, tiến độ kéo dài gây tốn kém nhân lực, chi phí ăn ở đi lại, lợi nhuận giảm.

- Một số quy định quản lý chất lượng nhà nước không ổn định lâu dài, hay thay đổi.

...

Bên cạnh khó khăn, công ty cũng có điều kiện để phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch như:

- Tổng kim ngạch XNK trong năm 2015 đạt 327,76 tỷ USD, tăng 10% so với năm 2014, trong đó tỷ trọng nhiều mặt hàng xuất nhập khẩu chủ lực đều qua Vinacontrol giám định.

- Vinacontrol là Thương hiệu lớn, có uy tín trong lĩnh vực giám định, được khách hàng trong nước và một số khách hàng nước ngoài tín nhiệm nên công việc duy trì tương đối ổn định.

- Công ty có hệ thống quản lý chất lượng theo các chuẩn mực quốc tế, kịp thời đáp ứng yêu cầu năng lực trong việc giám định/kiểm tra/thử nghiệm/chứng nhận sản phẩm của cơ quan quản lý nên nhận được sự chỉ định của các cơ quan này, góp phần tăng doanh thu, uy tín và góp phần vào công tác quản lý chất lượng hàng hóa của nhà nước.

- Đội ngũ cán bộ quản lý và giám định viên được chú trọng đào tạo, nâng cao năng lực sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của khách hàng và đòi hỏi của thị trường.

- Sau nhiều năm đầu tư lĩnh vực mới đã phát huy hiệu quả trong năm 2015.

b) Kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu	2015 (đồng) Đã kiểm toán	2014 (đồng) Đã kiểm toán	Tỷ lệ 2015/2014 (%)
- Tổng giá trị tài sản	277.962.075.244	245.477.739.999	113
- Doanh thu thuần	437.624.355.233	363.533.456.664	120
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	35.075.676.291	31.676.518.483	111
- Lợi nhuận trước thuế	36.526.664.900	32.013.817.862	114
- Lợi nhuận sau thuế	26.827.427.528	25.048.416.656	107
- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	20	17	

- Doanh thu và lợi nhuận đều vượt so với kế hoạch (doanh thu đạt 109,4 % kế hoạch, lợi nhuận 106 % kế hoạch) và cùng kì năm trước.

- Doanh thu 2015 tăng trưởng 20 % so với năm 2014, hầu hết các mặt hàng chủ lực qua giám định đều vượt so với cùng kì năm trước (gạo, thức ăn gia súc, thực phẩm chế biến, hạt điều, hóa chất, đát đá và khoáng các loại, MMTB, sắt thép, các mặt hàng KTNN...) lượng khách hàng sử dụng dịch vụ của Công ty tăng, đặc biệt khách hàng mới chiếm trên 22%. Khách hàng của công ty chủ yếu vẫn là khách hàng nội địa, khách hàng nước ngoài tuy ít, chiếm chưa đến 1% số lượng nhưng đã đóng góp trên 8% doanh thu chung.

- Toàn công ty nhận trên 73 ngàn yêu cầu dịch vụ, cấp ra trên 85 ngàn chứng thư giám định, giấy chứng nhận và kết quả thử nghiệm. Trong quá trình thực hiện giám định, chứng nhận và các quá trình hỗ trợ khác luôn tuân thủ theo các quy trình/phương pháp/hướng dẫn công việc, các quy định/quy chế về quản lý kỹ thuật nghiệp vụ của công ty và các đơn vị. Các vụ tranh chấp phàn nàn khiếu nại của khách hàng đều được giải quyết thỏa đáng.

- Duy trì, đảm bảo hiệu lực hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17020, 17065 và được công nhận mở rộng thêm lĩnh vực giám định/phương pháp thử. Hệ thống 6 phòng thử nghiệm đạt chuẩn Vilas, được duy trì và công nhận theo ISO/IEC 17025.

- Hệ thống các phòng thử nghiệm của Công ty ngoài đóng góp doanh thu cụ thể còn đóng vai trò rất lớn trong việc kịp thời thực hiện dịch vụ giám định, triển khai các dịch vụ phục vụ quản lý nhà nước. Các phòng thử nghiệm được đầu tư xây dựng, phân bổ hợp lý, khai thác có hiệu quả, phù hợp với đặc thù hàng hóa của địa phương, bám sát thị trường.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu giữ ổn định ở mức cao. Công ty đã tạm ứng cổ tức đợt 1.2015 là 7%, dự kiến cổ tức trả cho năm 2015 là 20%.

2. Tình hình tài chính/

a) Tình hình tài sản/

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh)/

b) Tình hình nợ phải trả/

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ
- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay/

.

a) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014	Đơn vị	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.73	1.98	Lần	MS100/MS310
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ-Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1.70	1.93	Lần	MS100-MS140 MS310
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	36.57	29.76	%	MS300/MS270
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	57.64	42.38	%	MS300/MS410
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	98.25	75.20	Lần	 MS11 MS140
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.57	1.48	Lần	MS10/MS270
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6.13	6.89	%	MS60/MS10
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	17.09	16.27	%	MS60/MS400-MS421
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	9.65	10.20	%	MS60/MS270
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	8.02	8.71	%	MS30/MS10

b) Tình hình tài chính:

- Nguồn vốn của Vinacontrol năm 2015 luôn đảm bảo và phát triển tăng thêm 2,63 tỷ đồng. Đặc biệt, cơ cấu nguồn vốn với vốn chủ sở hữu luôn chiếm khoảng 63% đến 65% - đó là cơ sở vững chắc để Công ty thực hiện chiến lược kinh doanh phát triển dài hạn. Các dòng tiền luôn ổn định và đáp ứng được nhu cầu sản xuất kinh doanh.
- Bước sang năm 2015, Vinacontrol tiếp tục trúng thầu giám định các dự án nhà máy nhiệt điện lớn như Vĩnh Tân 2, Nghi Sơn 1, Duyên Hải...cùng với sự ổn định của ngành giám định cũng như các kế hoạch kinh doanh tiếp tục đặt ra và các mục tiêu phù hợp, nâng cao vị thế trên thị trường, Vinacontrol đã đạt lợi nhuận cao, doanh thu năm 2015 đạt 437,6 tỷ đồng tăng 20% so với năm 2014. Cùng với việc kiểm soát tốt các chi phí đầu vào góp phần giữ cho các chỉ số ROE, ROA tăng lên mức cao và ổn định lần lượt là 17,09% và 9,65%. Nguồn vốn đầu tư của các cổ đông vào Vinacontrol được bảo toàn, tỷ lệ cổ tức năm 2015 dự tính trả là 20%. Đời sống người lao động và môi trường làm việc được cải thiện, người lao động ngày càng gắn bó với Công ty.

- Nợ khách hàng của Vinacontrol chủ yếu là nợ luân chuyển, không có nợ xấu. Các khoản nợ phải thu chủ yếu là nợ ngắn hạn, còn các khoản nợ phải thu quá hạn đã được Vinacontrol tính tuổi nợ và trích lập dự phòng 100% theo đúng Thông tư hướng dẫn. Nợ phải trả chủ yếu là nợ của người lao động. Tỷ lệ công nợ trên doanh thu 2015 đã giảm so với 2014.

- Các chỉ số trên của Vinacontrol chưa thực sự cao so với một số lĩnh vực kinh doanh khác nhưng là các chỉ số tốt trên thị trường , duy trì độ ổn định trong nhiều năm.

- Bảo đảm trả cổ tức đúng thời hạn Nghị quyết ĐHĐCĐ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/

- Hội đồng quản trị kịp thời bổ sung sửa đổi vào 11 Quy chế quản lý nội bộ thuộc các lĩnh vực công việc cụ thể để kiểm soát, quản trị các hoạt động của Công ty.

- Chủ động tìm hiểu nắm bắt thị trường, xây dựng, chuẩn bị tốt hồ sơ năng lực tham gia đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh thành công nhiều gói thầu trong năm;

công tác phát triển thị trường được công ty thực hiện đa dạng dưới nhiều hình thức khác nhau theo từng vị trí địa lý và theo phân cấp.

- Duy trì được sự chỉ định ủy quyền tổ chức chứng nhận/kiểm tra phục vụ quản lý nhà nước của bộ ngành với các mặt hàng: khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, thức ăn chăn nuôi, VSATTP, hàm lượng Formaldehyt và amin thơm có thể giải phóng từ thuốc nhuộm trên sản phẩm dệt may, phế liệu nhập khẩu, thép. Doanh thu từ loại hình này tăng trưởng đều qua các năm (năm 2012 chỉ chiếm gần 9% doanh thu, năm 2015 tỷ trọng này đã tăng lên 24,8%/doanh thu).

- Có chính sách chất lượng phù hợp: Năm 2015 đã cập nhật tài liệu hệ thống nhận diện thương hiệu mới nhằm thống nhất quản lý và sử dụng thương hiệu – logo Vinacontrol trong công ty mẹ và các công ty con/đơn vị thành viên ; là năm đầu tiên trong nhiệm kì hoạt động 5 năm (2014-2019) của Hội đồng chứng nhận Vinacontrol, đã xem xét mở rộng thêm thành phần đại diện của các bên quan tâm khác (khách hàng, cơ quan quản lý) nhằm nâng cao hơn nữa tính khách quan, độc lập minh bạch đối với hoạt động đánh giá của tổ chức chứng nhận VNC; bắt đầu công khai thông tin về khách hàng được chứng nhận theo phương thức 7 trên website của VNC.

- Đáp ứng yêu cầu chuẩn mực quốc tế đối với tổ chức hoạt động đánh giá sự phù hợp, tháng 12 năm 2015 HĐQT đã ban hành văn bản quy định về việc trích lập, quản lý nguồn quỹ dự phòng trách nhiệm rủi ro pháp lý nảy sinh từ hoạt động giám định/chứng nhận.

- Kiểm soát tốt công tác kỹ thuật nghiệp vụ: Hoàn thiện về tổ chức và nhân sự chuyên môn nghiệp vụ hoạt động giám định, chứng nhận kiểm tra phục vụ quản lý nhà nước; đảm bảo nguồn lực, cơ sở vật chất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu công tác giám định, chứng nhận; đủ hệ thống tài liệu quản lý, quy trình đánh giá, PPGĐ, tài liệu kỹ thuật văn bản pháp quy liên quan; Tuân thủ quy trình, phương pháp, hướng dẫn công việc, chú trọng đào tạo đáp ứng yêu cầu kiểm tra chuyên ngành.

- Nâng cao và mở rộng chuyên môn thí nghiệm: Hệ thống 6 phòng thử nghiệm tiếp tục được công nhận Vilas theo tiêu chuẩn ISO 17025, tập trung đầu tư trang thiết bị tài liệu, mở rộng năng lực thử nghiệm, xin đăng kí và được công nhận các phép thử mặt hàng liên quan phục vụ quản lý nhà nước, tham gia các chương trình thử nghiệm thành thạo.

- Chuyển đổi xong mô hình tổ chức công ty TNHH Thẩm định giá sang mô hình công ty cổ phần theo đúng quy định của Luật, hoàn thiện mô hình hệ thống chứng nhận tại văn phòng và các đơn vị; thành lập các tiểu ban xây dựng phần mềm quản lý, ra đề thi nâng bậc chuyên môn nghiệp vụ/phân cấp giám định viên; tuyển dụng nhân sự thuộc các lĩnh vực phù hợp đáp ứng yêu cầu công tác giám định, thường xuyên rà soát đánh giá năng lực đội ngũ giám định viên, đào tạo lại và đào tạo nâng cao, hơn 1100 lượt người được đào tạo trong năm.

- Ban hành, phổ biến quy tắc đạo đức nghề nghiệp của Vinacontrol đến toàn thể CBCNV, kí các cam kết tuân thủ.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy hoạt động tài chính, quản lý dòng tiền, thu hồi công nợ.

- Mạnh dạn đẩy mạnh đầu tư góp phần đảm bảo chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực, uy tín của Vinacontrol trên thị trường, trong năm 2015 đã tiến hành:

. Mua lại 02 trụ sở chính tại Hải Phòng của Nhà nước bán lại với tổng vốn đầu tư là 14,96 tỷ đồng.
. Mua sắm MMTB phục vụ phân tích và thử nghiệm hơn 16 tỷ đồng (Văn phòng Công ty 4,91 tỷ đồng; Vinacontrol TP.HCM 6,37 tỷ đồng; Vinacontrol Hải Phòng 1,87 tỷ đồng; Vinacontrol Hà Nội 676 triệu đồng; Vinacontrol Đà Nẵng 570 triệu đồng; Vinacontrol Quảng Ninh 1,62 tỷ đồng).

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai/

a) Kế hoạch 2016: Doanh thu dự kiến 475 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế: 37 tỷ đồng.

b) Phương hướng hoạt động:

1. Công tác thị trường:

- Nắm bắt cơ chế chính sách của nhà nước, lên kế hoạch, xây dựng nguồn lực kịp thời đáp ứng việc phát triển mặt hàng loại hình mới.
- Nghiên cứu triển khai hoạt động kiểm tra nhà nước theo chỉ định/ủy quyền.
- Nâng cao năng lực tích cực tham gia đấu thầu, đẩy mạnh truyền thông, quảng bá tìm kiếm thêm nhiều cơ hội và khách hàng mới, duy trì nguồn khách hàng hiện có.
- Phối kết hợp, phân công cụ thể giữa Công ty và các đơn vị trong công tác quản lý dự án và đấu thầu, phát triển thị trường cũng như việc quan hệ, chăm sóc khách hàng.

2. Duy trì tốt công tác kỹ thuật nghiệp vụ, đảm bảo chất lượng dịch vụ và chứng thư/kết quả cấp ra

- Thường xuyên rà soát/sửa đổi bổ sung kịp thời phương pháp giám định, xây dựng PPGĐ mới theo kế hoạch đã đề ra.
- Giữ vững chất lượng dịch vụ chứng nhận, kiểm tra phục vụ quản lý nhà nước: đảm bảo chuyên gia đều qua đào tạo, thực tập, kiểm tra đánh giá công nhận tại hiện trường; quán triệt yêu cầu nghiêm ngặt của công tác này; phổ biến kịp thời các văn bản mới; tăng cường công tác thẩm xét, xét duyệt hồ sơ; tổ chức trao đổi rút kinh nghiệm định kì.
- Duy trì hiệu quả hệ thống chất lượng tích hợp các tiêu chuẩn ISO 17020, 17025, 17065, đào tạo/truyền thông lại các chuẩn mực tiêu chuẩn để tất cả mọi người nắm vững, quy định rõ trách nhiệm từng vị trí nhân sự. Định hướng mục tiêu hoạt động công nhận năng lực tổ chức thử nghiệm/tổ chức giám định/tổ chức chứng nhận thiết thực, hiệu quả gắn liền với các yêu cầu pháp lý hoạt động đánh giá sự phù hợp phục vụ quản lý nhà nước. Đầu tư nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia hoạt động đánh giá sự phù hợp. Tiếp tục các hoạt động kiểm tra kỹ thuật nghiệp vụ trên cơ sở xác định trọng tâm, trọng điểm trong mỗi đợt đánh giá gắn liền với việc thực hiện các hành động khắc phục, phòng ngừa thực chất và hiệu quả.
- Các phòng thử nghiệm thực hiện tốt kế hoạch được giao, hỗ trợ tăng trưởng doanh thu chung, triển khai nhiều dịch vụ mới, tiếp tục củng cố và giữ vững thị trường của các mảng chuyên môn đã có nền tảng; triển khai các đề án đầu tư mở rộng, tiếp tục xin chỉ định các cơ quan quản lý nhà nước về thử nghiệm tại các đơn vị.
- Phấn đấu được công nhận vilas mở rộng, 100% nhân viên được duy trì tần suất kiểm tra tay nghề 3 tháng/lần, 90% kết quả đạt khi tham gia các chương trình thử nghiệm thành thạo.

3. Đầu tư:

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị cho 2 Trung tâm phân tích thử nghiệm I và II về các lĩnh vực ATVSTP, thức ăn chăn nuôi, môi trường...
- Đầu tư trụ sở Trung tâm phân tích và thử nghiệm I.

- Xây dựng phần mềm quản lý toàn công ty phục vụ công tác quản trị và kết nối với các cơ quan quản lý nhà nước phục vụ cải cách thủ tục hành chính.

4. *Nhân sự*

- Cơ cấu bộ máy tổ chức luôn được hoàn thiện, tạo thuận lợi cho hoạt động của các đơn vị.
- Đáp ứng nhân sự có trình độ kỹ thuật phù hợp phục vụ công tác, đặc biệt yêu cầu phục vụ giám định quản lý nhà nước.
- Hoàn thiện bộ tiêu chuẩn chức danh CMNV, triển khai thi nâng cấp xếp chức danh cho CBNV và giám định viên, phân tích viên.

5. *Tài chính kế toán*

- Bảo toàn và phát triển vốn, dòng tiền ổn định đáp ứng yêu cầu duy trì và phát triển kinh doanh, đầu tư dự án của Công ty và đơn vị.
- Từ đơn vị đến công ty tích cực thu hồi công nợ, kiên quyết xử lý những khoản nợ quá hạn, trích lập dự phòng công nợ theo đúng quy định của nhà nước để đạt mục tiêu tỷ lệ công nợ trên doanh thu thấp hơn 2015.
- Thanh lý các tài sản không hiệu quả để đầu tư lĩnh vực mới.
- Thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính đúng quy định.

6. *Quan tâm các chính sách về con người, môi trường làm việc*

- Duy trì và phát triển văn hóa Công ty, tổ chức truyền thông sâu rộng đến toàn thể cán bộ nhân viên, làm nền tảng của phát triển, thành công.
- Quan tâm đời sống của người lao động.
- Tích cực tham gia ủng hộ các quỹ mái ấm tình thương, quỹ vì người nghèo, các Hội nạn nhân chất độc da cam, hội người mù, phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng...
- Ra chính sách/đề cao việc gìn giữ môi trường.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần)/

Không

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty/

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương/

Các chính sách về đảm bảo sức khỏe, an toàn và môi trường (HSE) lao động tiếp tục được công ty duy trì thông qua các hình thức/biện pháp:

- Thực hiện Kaizen 5S vệ sinh điều kiện môi trường làm việc/phòng thử nghiệm tại các đơn vị trong toàn công ty.
- Tổ chức khám sức khỏe định kì cho người lao động.
- Cung cấp trang thiết bị dụng cụ/phương tiện bảo hộ cá nhân tại hiện trường/phòng thử nghiệm, trang bị dụng cụ phòng chống cháy nổ/hỏa hoạn.
- Mời các cơ quan chuyên ngành tổ chức đào tạo cho các giám định viên đầy đủ về an toàn lao động, an toàn hóa chất, an toàn PCCC đối với một số loại hình giám định đặc thù như xăng dầu, dầu, khí, xông hơi khử trùng...

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội/

1.1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu cơ bản:

Năm 2015, dưới sự chỉ đạo sát sao của HĐQT và Ban điều hành Công ty cùng với tinh thần làm việc nghiêm túc, nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ, giám định viên Công ty đã hoàn thành doanh thu năm và cổ tức được giao, cụ thể như sau:

- Doanh thu toàn Công ty đạt 446,3 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế đạt 36,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 26,8 tỷ đồng
- Cổ tức đã tạm ứng đợt 1 năm 2015 là 7% /vốn điều lệ

1.2. Công tác lao động, tiền lương, chế độ và chính sách:

Thường xuyên rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức của Công ty theo hướng gọn nhẹ và hiệu quả, sắp xếp bố trí và sử dụng lao động hợp lý, phân công, phân cấp trách nhiệm rõ ràng cho từng Đơn vị trong Công ty; Công tác lao động, tiền lương bám sát kế hoạch và tình hình thực tế của Công ty; Thực hiện đầy đủ mọi chế độ chính sách đối với người lao động như nâng bậc, nâng lương, điều chuyển, thôi việc, hưu trí; tử tuất; chế độ bảo hiểm... theo quy định của Nhà nước, của Công ty.

Năm 2015, Công ty triển khai một loạt các công cụ quản trị mới (xây dựng Thang bảng lương Doanh nghiệp, quy chế lương có gắn với cơ chế khoán và quy định điểm năng lực theo chức danh, quy định đào tạo ngoại ngữ, phần mềm quản lý chung, tổ chức thi phân cấp/ bậc các chức danh...), là những biện pháp quản lý hữu hiệu góp phần động viên, khuyến khích người lao động, đặc biệt ưu tiên tập trung cho nhóm nhân sự trẻ có năng lực, đánh giá đúng năng lực đội ngũ nhân sự và tăng cường công tác đào tạo.

Công ty và các Đơn vị luôn tạo môi trường làm việc tốt từ đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đến tạo môi trường làm việc trong đó đề cao tinh thần đoàn kết, phối hợp, tương trợ lẫn nhau. Ban Lãnh đạo Công ty luôn chú trọng xây dựng và phát triển văn hóa Vinacontrol đến từng cán bộ, giám định viên.

1.3. Hoạt động của các tổ chức đoàn thể và thực hiện công tác an sinh xã hội:

- Công tác Đảng: Đảng bộ thường xuyên, kịp thời phổ biến, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của các cấp ủy đảng đến từng cán bộ đảng viên trong Công ty.

- Công tác Công đoàn: Công đoàn Công ty phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong công tác tổ chức tuyên truyền giáo dục, xây dựng đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động; Phát động phong trào thi đua và các hoạt động Giao lưu nhân kỷ niệm Ngày thành lập Công ty 24/10; Phụ trách Quỹ Nghĩa tình giám định. Ngoài ra, Công đoàn còn phối hợp với các tổ chức xã hội, địa phương tổ chức các hoạt động an sinh xã hội.

- Hoạt động của Đoàn thanh niên: Đoàn Thanh niên Công ty đã phát động các phong trào thi đua, động viên khuyến khích đoàn thành niên nỗ lực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, phát huy sáng kiến, kinh nghiệm hay nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động.

- Công tác an sinh xã hội: toàn công ty tích cực hưởng ứng, tham gia công tác từ thiện, an sinh xã hội.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty/

Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, đồng thời thường xuyên tổ chức các cuộc họp giữa lãnh đạo các đơn vị trong Công ty, các trưởng Phòng/Bộ phận để xử lý, tháo gỡ, kịp thời giải quyết những khó khăn và đề ra các phương án khắc phục.

Hội đồng quản trị đánh giá Ban Tổng Giám đốc là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động, sáng tạo trong quản lý điều hành, luôn bám sát thực tế và nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Do đó, đã điều hành Công ty vượt qua khó khăn, thách thức để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh năm 2015 được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao và vượt 21,65% so với năm 2014.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Để đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế năm 2016, HĐQT định hướng Công ty tập trung vào các giải pháp sau:

- Năm 2016 vẫn tập trung vào các dịch vụ truyền thống và cốt lõi như giám định, thẩm định, kiểm định và môi trường.
- Tăng cường đầu tư và nâng cao năng lực kiểm tra ở các phòng thí nghiệm để có thể đáp ứng được yêu cầu về kiểm tra nhà nước đối với các mặt hàng và dịch vụ quản lý Nhà nước của các Bộ ban ngành; Chủ trương tiếp tục đầu tư và di dời Trung tâm phân tích và Thử nghiệm 1.
- Tập trung nâng cao hiệu quả Marketing ở Văn phòng Tập đoàn và các Đơn vị để có thể giữ vững thị phần giám định và các dịch vụ liên quan; tìm kiếm khách hàng mới và thị trường mới.

- Chú trọng công tác quản trị nội bộ; tái cơ cấu, tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động; chú trọng đào tạo lại và đào tạo mới nguồn nhân lực để nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Tích cực thu hồi công nợ để giảm thiểu rủi ro và chi phí dự phòng.
- Chú trọng công tác thi đua khen thưởng, xây dựng văn hóa doanh nghiệp ở tất cả các đơn vị trong toàn tập đoàn.

V. Quản trị công ty/ (Tổ chức không phải là tổ chức niêm yết không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này)/

1. Hội đồng quản trị/

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị/ (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	SL chức danh TV HĐQT nắm giữ tại các C.ty khác
1	Ông Bùi Duy Chinh	Chủ tịch HĐQT	423.520	- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP tư vấn và thẩm định môi trường Vinacontrol
2	Ông Mai Tiến Dũng	Ủy viên HĐQT	22.933	
3	Ông Trần Đăng Thành	Ủy viên HĐQT	17.020	- Chủ tịch Hội đồng thành viên, kiêm Giám đốc Công ty TNHH giám định Vinacontrol TP.Hồ Chí Minh
4	Ông Phan Văn Hùng	Ủy viên HĐQT	10.960	- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Chứng nhận Vinacontrol - Thành viên HĐQT Công ty CP Tư vấn và Thẩm định Môi trường Vinacontrol. - Thành viên HĐTV Công ty TNHH giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh - Thành viên HĐTV Văn phòng Công chứng Thăng long
5	Bà Đặng Thị Thu Hà	Ủy viên HĐQT/ Thành viên độc lập	0	

(Ghi chú: Các công ty khác là các công ty con, công ty liên danh, liên kết của Vinacontrol)

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/
: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban/

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *không thành lập các tiểu ban*

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị/: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp/

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị Công ty đã hoạch định chiến lược và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả trong việc phát triển Công ty một cách bền vững.

Hội đồng quản trị có 5 thành viên: Chủ tịch HĐQT, 03 ủy viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh trong Ban Tổng giám đốc (Ông Mai Tiến Dũng, ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, Ông Trần Đăng Thành và Ông Phan Văn Hùng, Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc) và 01 ủy viên là đại diện của SCIC (cổ đông của Công ty), giúp cho việc thống nhất và chỉ đạo, giám sát hoạt động điều hành đạt hiệu quả cao.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Bùi Duy Chinh	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
2	Ông Mai Tiến Dũng	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
3	Ông Trần Đăng Thành	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
4	Ông Phan Văn Hùng	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
5	Bà Đặng Thị Thu Hà	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị công ty họp 04 phiên họp thường kỳ, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	040/QĐ-HĐQT	06/03/2015	Kết quả cuộc họp thường kỳ lần 1/2015 ngày 02/03/2015.
2	147/QĐ-HĐQT	16/04/2015	Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2014.
3	162/NQ-HĐQT	19/05/2015	Kết quả cuộc họp thường kỳ lần 2/2015 ngày 15/05/2015.

4	226/NQ-HĐQT	28/08/2015	Kết quả cuộc họp thường kỳ lần 3/2015 ngày 27/08/2015.
5	227/NQ-HĐQT	28/08/2015	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2015.
6	254/NQ-HĐQT	25/11/2015	Kết quả cuộc họp thường kỳ lần 4/2015 ngày 19/11/2015.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/.Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị/: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp

Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành tham dự đầy đủ các cuộc họp và các hoạt động của HĐQT. Các thành viên đều tham gia xem xét, nghiên cứu và đóng góp ý kiến về vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, làm cở sở để HĐQT ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

STT	Thành viên HĐQT
1	Ông Bùi Duy Chinh
2	Ông Mai Tiến Dũng
3	Ông Trần Đăng Thành
4	Ông Phan Văn Hùng

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: *không có*

2. Ban Kiểm soát/

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/

(danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành/

Ban kiểm soát nhiệm kì 2013-2018 của Công ty gồm ba thành viên:

1. Ông Trương Đức Sinh
2. Ông Đinh Quang Hòa
3. Ông Nguyễn Quốc Khánh

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp/

BKS hoạt động theo quy định của Pháp luật, điều lệ công ty và các quyết định của ĐHĐCĐ, thực hiện nhiệm vụ giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty, giám sát việc quản lý và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc. Cụ thể trong năm 2015, đã thực hiện các việc sau:

- Tiến hành họp 04 lần với sự tham dự đầy đủ các thành viên, trước thời gian tham gia các kì họp thường kì của Hội đồng quản trị, nội dung: xem xét, thảo luận và thống nhất ý kiến đóng góp tại cuộc họp, đánh giá hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp thường kỳ của Hội đồng quản trị; ghi nhận tình hình hoạt động của các đơn vị và tham gia đóng góp ý kiến về hoạt động kinh doanh, quản trị và đầu tư phát triển Công ty.
- Theo dõi việc thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2014, tạm ứng cổ tức 2015.
- BKS tham dự họp tổng kết công tác năm 2015 và triển khai nhiệm vụ năm 2016 của Công ty. Hai trong số ba thành viên BKS đang giữ các chức vụ quản lý tại các đơn vị thành viên, tham gia vào hoạt động kinh doanh của đơn vị nên có điều kiện trao đổi thường xuyên, góp ý trực tiếp với lãnh đạo đơn vị về hoạt động kinh doanh, điều hành và giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, các quy chế, quy định do HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty đã ban hành.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT Công ty.
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015. Lập tờ trình đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2016.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, các thành viên BKS dù ở phân tán cách xa nhau nhưng việc trao đổi thông tin vẫn được duy trì thường xuyên, kịp thời; Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và giám đốc các Ban của Công ty, Giám đốc các đơn vị thành viên tạo mọi điều kiện thuận lợi; đã góp phần để BKS hoàn thành nhiệm vụ của mình do các cổ đông giao cho.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích/: (Lương,thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hoá bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ/

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

Thù lao đã trích & trả - năm 2015:

- Hội đồng quản trị: 300.000.000VNĐ
- Ban Kiểm soát: 132.000.000VNĐ

Chi tiết:

	Họ tên	Chức vụ	Thù lao – Năm 2015
Hội đồng quản trị			
1	Bùi Duy Chinh	Chủ tịch	60.000.000
2	Mai Tiến Dũng	Thành viên	60.000.000
3	Trần Đăng Thành	Thành viên	60.000.000
4	Phan Văn Hùng	Thành viên	60.000.000
5	Đặng Thị Thu Hà	Thành viên độc lập	60.000.000
	TỔNG CỘNG		**300.000.000**
Ban Kiểm Soát			
1	Trương Đức Sinh	Trưởng BKS	60.000.000
2	Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên	36.000.000
3	Đinh Quang Hòa	Thành viên	36.000.000
	TỔNG CỘNG		**132.000.000**

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ/
(Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên/

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu		
1	Lưu Ngọc Hiền	Kế toán trưởng	46.420	0,442	52.520	0,500	Mua thêm 6.100 CP

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ/
: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên/

Không có.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty/
: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theoquy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty/.
Tốt.

VI. Báo cáo tài chính/

1. Ý kiến kiểm toán/

Năm 2015 Công ty TNHH KPMG kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 và có ý kiến:

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Vinacontrol tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính".

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán/* (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theoquy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp hoặc Báo cáo tài chính của đơn vị kế toán cấp trên/

(Báo cáo tài chính năm 2015 hợp nhất đã kiểm toán đã được đăng tải trên website của Uỷ ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và website của Công ty từ ngày 18/03/2016).

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TS. Bùi Duy Chinh